**Thứ Hai ngày 14 tháng 10 năm 2024**

# Môn: Lịch sử-Địa lí

Tiết 11: **CHỦ ĐỀ 2: TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ .**

**BÀI 5: DÂN CƯ VÀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT Ở VÙNG TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ *(Tiết 2)***

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Sau bài học này, em sẽ:

\* Kể được tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

\* Nhận xét được một cách đơn giản về sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ thông qua lược đồ phân bố dân cư.

\* Kể được một số cách thức khai thác tự nhiên (ví dụ: làm ruộng bậc thang, xây dựng các công trình thuỷ điện, khai thác khoáng sản…)

**1. Năng lực đặc thù:**

-Nhận thức khoa học lịch sử và địa lí :

**+**Trình bày được đặc điểm dân cư vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ

**+** Kể được tên một số dân tộc sinh sống ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ.

+ Kể được một số cách thức khai thác tự nhiên (ví dụ: làm ruộng bậc thang, xây dựng các công trình thuỷ điện, khai thác khoáng sản…)

-Tìm hiểu lịch sử và địa lí :

+Nhận xét được một cách đơn giản về sự phân bố dân cư ở vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ thông qua lược đồ phân bố dân cư.

+ Trình bày được được một số cách thức khai thác tự nhiên (ví dụ: làm ruộng bậc thang, xây dựng các công trình thuỷ điện, khai thác khoáng sản…)

-Vận dụng kiến thức kĩ năng đã học :

+ Tìm hiểu thông tin về dân tộc của vung Trung du và miền núi Bắc bộ .

+ Vẽ một bức tranh sinh động về ruộng bậc thang

**2. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ tự học

- Năng lực giao tiếp hợp tác

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

**3. Phẩm chất:**

-Yêu nước : Tự hào về địa danh , thắng cảnh , công trình của vùng

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Học sinh:** Một số tranh ảnh về hà ở, trang phục, hoạt động sản xuất của người dân ở vùng Trung du.
2. **Học sinh**: Phiếu thảo luận nhóm

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Hoạt động khởi động (5 phút)**   GV đọc 4 câu thơ và đặt các câu hỏi để khai thác bài học:  *Về thăm vùng đất biên cương*  *Núi đồi bát ngát, ruộng nương ngút ngàn*  *Đây đồng, đá quý, sắt, than*  *Kia là dòng thác vui mang điện về*.  • Thiên nhiên đã mang đến cho vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ những thế mạnh nổi bật nào ?  Vùng đã khai thác các thế mạnh đó ra sao ? Những ngành kinh tế nào là tiêu biểu ? - GV giới thiệu cho HS về các mục tiêu bài học hôm nay   1. **Hoạt động hình thành kiến thức (12 phút)**   **Hoạt động 1: Cách khai thác tự nhiên**  Bước 1: GV chia HS thành các nhóm nhỏ khác nhau quy mô 4 IIS, nhóm  Bước 2. GV hướng dẫn HS các nhiệm vụ như sau :  - Đếm số thứ tự từ 1 đến hết số lượng thành viên trong nhóm.  – Phân công nhiệm vụ cho các thành viên ; ví dụ  số 1 làm nhóm trưởng, quản lí nhiệm vụ chung; số 2 làm thư ký ghi chép và tóm tắt: số 3 làm hoạ sĩ vẽ hình minh hoạ; số 4 làm báo cáo viên,...  - Hoạt động:  + Đọc thông tin trong SGK,  +Trả lời câu hỏi:  -Kể tên các cách thức khai thác tự nhiên của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ  +Tóm tắt các cách thức bao gồm các nội dung: tên cách thức, nguyên nhân, ý nghĩa của việc khai thác, định hướng khai thác (nếu có)  .  Bước 3. HS làm việc nhóm, GV quan sát và hỗ trợ.  Bước 4. Hs thuyết trình trước lớp. GV nhận xét –Chốt kiến thức  Bước 5. GV chốt lại kiến thức, giới thiệu thêm thông tin mở rộng hoặc có thể đề nghị HS chia sẻ thêm hiểu biết về các hoạt động tương tự ở địa phương, tìm ra các hoạt động tương đồng hoặc khác biệt trong sản xuất nông nghiệp, thuỷ điện và khai thác khoáng sản. Gv tích hợp thêm vấn đề phát triển bền vững và bảo vệ môi trường thông qua các định hướng khai thác cập nhật.   1. **Luyện tập (8 phút)**   Bước 1: GV yêu cầu HS xem tranh gv chiếu các dân tộc ở Trung du và miền núi Bắc Bộ va các cách khai thác  Bước 2. HS tìm hiểu nội dung trình bày cách khai thác   1. **Vận dụng (5 phút)**   – Vẽ tranh: trên tờ giấy khó A4 hoặc A3 hoặc chất liệu tùy chọn khác  - GV nêu rõ thời hạn nộp sản phẩm và các tiêu chí đánh giá có liên quan  - HS trình bày –Nhận xét lẫn nhau – GV nhận xét –liên hệ GD  - Cho HS nhắc lại : Qua bài học em có được những hiểu biết gì ?  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp (5 phút)**  **-** Cho HS nhắc lại các nội dung  - Dặn dò HS về nhà tiếp tục rèn thêm các tiết mục  - Chuẩn bị bài sau | * HS lắng nghe và trả lời   - HS Đếm số thứ tự từ 1 đến hết số lượng thành viên trong nhóm  -HS nhận nhiệm vụ  -HS đọc  Trả lời :  + Các cách thức khai thác tự nhiên của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là : Làm ruộng bậc thang,xây dựng các công trình thủy điện , Khai thác khoáng sản  + Tóm tắt các cách thức bao gồm các nội dung:   * Làm ruộng bậc thang -Nguyên nhân: Đất dốc -Ý nghĩa: Chinh phục thiên nhiên để làm ra lúa gạo. * Xây dựng các công trình thủy điện–Nguyên nhân: Nhu cầu về năng lượng điện và ở đây có nhiều con sông lớn –Ý nghĩa : Cung cấp điện cho sinh hoạt của con người * Khai tác khoáng sản –Nguyên nhân : Vùng trung du và miền núi Bắc Bộ có nguồn khoáng sản phong phú nhất nước –Ý nghĩa : Khoáng sản được sử dụng trong công nghiệp , đời sống và xuất khẩu .   - HS làm việc theo nhóm  - HS thuyết trình trước lớp  - HS bổ sung – Nhận xét  - HS chia sẻ thêm hiểu biết về các hoạt động tương tự ở địa phương  - HS xem tranh  - HS nêu  - HS vẽ tranh về một dân tộc ( nhà ở , trang phục)  - HS vẽ tranh về một dân tộc ( nhà ở , trang phục)  - HS trình bày –Nhận xét lẫn nhau  - HS nhắc lại những nội dung cần nhớ |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………